BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1101 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện các đề tài NCKH sinh viên năm học 2020-2021 do Trường hỗ trợ kinh phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 19/2012/TT-BGDĐT ngày 01/6/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Chương V của Quy định về Quản lý hoạt động Khoa học công nghệ quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên, ban hành theo Quyết định số 856/QĐ-MĐC, ngày 03/7/2017;

Căn cứ Quyết định số 1522/QĐ-MĐC ngày 01/11/2018 về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Tờ trình số 04/TTr-KHCN ngày 18/9/2020 về việc phê duyệt mức kinh phí và hình thức thanh toán cho các đề tài NCKH sinh viên trong năm học 2020-2021;

Theo đề nghị của các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ và Trưởng các Khoa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 169 đề tài NCKH sinh viên (có danh mục kèm theo) được thực hiện trong kế hoạch năm học 2020-2021. Kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện mỗi đề tài là **2.500.000đ** (Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) trong đó **2.000.000đ** dành cho sinh viên thực hiện nghiên cứu và **500.000đ** dành cho giáo viên hướng dẫn. Các đề tài được tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy chế hiện hành.

Điều 2. Kinh phí thực hiện cho 169 đề tài trên được trích từ nguồn thu sự nghiệp khác năm 2020 của Nhà trường. Giao cho phòng Khoa học - Công nghệ làm thủ tục tạm ứng và thanh quyết toán đối với các đề tài NCKH SV nêu trên bằng hình thức tiền mặt.

Điều 3. Các sinh viên là chủ trì đề tài, các cán bộ hướng dẫn, các ông (bà) Trưởng các Khoa, Bộ môn, phòng Khoa học - Công nghệ và phòng Kế hoạch Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- HUMG eOFFICE;
- Đoàn TNCS HCM Trường;
- Lưu: HCTH, KHTC, CTCT-SV, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ TRONG NĂM HỌC 2020-2021 DO NHÀ TRƯỜNG TÀI TRỢ KINH PHÍ

(Kèm theo quyết định số 1101/QĐ-MĐC ngày 03 tháng 11 năm 2020)

Tổng số đề tài: **169**

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
I	**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (18 đề tài)**			
1	Nghiên cứu về Microsoft Azure và triển khai thử nghiệm một số dịch vụ	Phạm Thị Thúy Nguyễn Thị Nga Nguyễn Trọng Huân	Mạng - Máy tính A K63 Công nghệ phần mềm B K63 Công nghệ thông tin Địa học A K63	Đỗ Như Hải
2	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông minh ứng dụng trong an ninh và tiện ích nhà ở	Trần Thị Mai Nguyễn Thị Hoàng Yến Trịnh Văn Thái Nguyễn Phi Hồng	Tin học kinh tế A K63 Công nghệ phần mềm A K63 Công nghệ phần mềm B K63 Công nghệ phần mềm A K63A	Trần Thị Thu Thúy
3	Nghiên cứu phân lớp hình ảnh bằng mạng học sâu sử dụng thư viện mã nguồn mở PyTorch	Nguyễn Ngọc Hưng Đinh Việt Anh Lê Thế Quý	Mạng - Máy tính B K62	Phạm Đình Tân
4	Nghiên cứu và ứng dụng thuật toán Kmeans trong bài toán phân cụm khách hàng (Customer Segmentation)	Phạm Thị Trang Trần Đình Tài Nguyễn Văn Kiều Phạm Văn Tôn Trần Quang Vinh	Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63 Công nghệ phần mềm B K63	Nguyễn Thị Phương Bắc
5	Nghiên cứu mô hình phân tích RFM (Recency Frequency Monetary) và ứng dụng trong bài toán phân cụm khách hàng	Nguyễn Thị Lý Lê Đức Trung Anh Trần Kim Anh Vũ Văn Khánh Nguyễn Đức Phụng	Công nghệ phần mềm B K62 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63	Đặng Văn Nam
6	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ IoT để tiết kiệm điện cho các giảng đường	Phạm Xuân Huy Nguyễn Thị Thu Sương Vũ Tiến Hùng	Công nghệ phần mềm A K63 Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính C K63	Nguyễn Duy Huy

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
7	Nghiên cứu mô hình học máy hồi quy đa thức (Polynomial Regression) và ứng dụng trong bài toán dự đoán tuổi của Bào ngư	Nguyễn Gia Thành Lương Thế Mỹ Đoàn Thị Phương Thảo Phan Thị Thúy Trần Thúy Hảo	Khoa học máy tính B K62 Khoa học máy tính B K62 Khoa học máy tính B K62 Khoa học máy tính A K62 Khoa học máy tính A K62	Đặng Văn Nam
8	Tạo Web App Chatbot	Lưu Gia Linh Nguyễn Thanh Sang Phạm thị Hồng Minh	Công nghệ thông tin F K64 Công nghệ thông tin B K64 Công nghệ thông tin F K64	Đào Thị Thu Vân
9	Nghiên cứu một số kỹ thuật khai phá dữ liệu và ứng dụng giải bài toán phát hiện các giao dich gian lận	Nguyễn Huyền Trang Phan Thanh Huyền Đỗ Thị Thúy	Hệ thống thông tin tri thức B K63 Hệ thống thông tin tri thức B K63 Hệ thống thông tin tri thức A K63	Vũ Lan Phương
10	Xây dựng website quản lý đồ án tốt nghiệp cho khoa Công nghệ Thông tin	Trần Việt Hoàng Lê Huy Hùng Tạ Thị Ánh Nguyệt Đinh Thị Thùy Linh	Tin học kinh tế K61 Tin học kinh tế K61 Tin học kinh tế K61 Công nghệ phần mềm A K63	Phạm Quang Hiển
11	Nghiên cứu xây dựng ứng dụng quản lý công việc ở cấp Bộ môn, Áp dụng cho Bộ môn Tin học Trắc Địa	Lê Văn Hà Lê Duy Hiếu Lê Tiến Đạt	Khoa học máy tính A K62 Công nghệ phần mềm C K62 Công nghệ thông tin Địa học A K63	Nguyễn Hoàng Long
12	Xây dựng và trực quan hoá cơ sở dữ liệu không gian 3D	Trương Ngọc Nghĩa Trần Ngọc Đức Nguyễn Thị Hậu Nguyễn Tiến Dương	Công nghệ thông tin Địa học K63	Đinh Bảo Ngọc
13	Nghiên cứu phương pháp triển khai ứng dụng web trên dịch vụ nền tảng điện toán đám mây	Phùng Hiểu Uy Tạ Tương Thiện Nguyễn Thị Thu Huyền BOUAPHA May Nguyễn Thu Hiền	Khoa học máy tính C K63 Khoa học máy tính A K63 Công nghệ phần mềm B K63 Mạng Máy tính C K63 Khoa học máy tính B K63	Trần Trung Chuyên
14	Nghiên cứu xây dựng cổng thông tin đào tạo cho sinh viên Đại học Mỏ - Địa chất	Đặng Huy Cảnh Trần Văn Hiệp Phan Thị Phương Thảo Phạm Tiến Mạnh Trương Thị Thuý Giang	Công nghệ phần mềm C K61 Công nghệ phần mềm D K61 Công nghệ phần mềm D K61 Công nghệ phần mềm D K62 Công nghệ phần mềm C K62	Nguyễn Thế Lộc

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
15	Xây dựng hệ thống xác thực thông qua mã QR code	Bùi Quang Đạt Vũ Việt Anh Phạm Đình Văn Võ Ngọc Đức Phạm Văn Hậu	Công nghệ phần mềm A K63 Công nghệ phần mềm A K63 Công nghệ phần mềm A K63 Công nghệ phần mềm B K63 Công nghệ phần mềm B K63	Trương Xuân Bình
16	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý vật tư sửa chữa ô tô cho chi nhánh công ty Toyota	Kiều Mạnh Quân Lê Hoàng Long Phạm Đình Thắng Nguyễn Bá Nam Vũ Minh Thanh	Công nghệ phần mềm K63A Khoa học máy tính K63C Khoa học máy tính K63C Mạng máy tính K63B Khoa học máy tính K63C	Nguyễn Tuấn Anh
17	Nghiên cứu cải tiến hệ thống trông xe HUMG	Nguyễn Lê Anh Trương Trung Hiếu Phạm Ngọc Quân Lê Văn Huy Trần Công Minh	Công nghệ phần mềm C K62 Công nghệ phần mềm A K62 Công nghệ phần mềm A K62 Công nghệ phần mềm D K62 Công nghệ phần mềm B K62	Hoàng Anh Đức
18	Nghiên cứu phương pháp triển khai ứng dụng với Azure Database cho PostgreSQL trên nền tảng điện toán đám mây	Vũ Thiên Sơn Đinh Xuân Hinh Nguyễn Xuân Anh Hồ Văn Đại	Công nghệ thông tin Địa học A K63 Công nghệ thông tin Địa học A K63 Công nghệ thông tin Địa học B K63 Công nghệ thông tin Địa học B K63	Trần Trung Chuyên
II	**KHOA CƠ ĐIỆN (30 đề tài)**			
1	Thiết kế 3D và mô phỏng động lực học của máy cấp liệu rung sử dụng cho các nhà máy sàng tuyển ở Việt Nam	Hoàng Trung Khá Nguyễn Đức Thắng Đinh Văn Dũng	Máy và Thiết bị mỏ - K61	Nguyễn Văn Xô
2	Nghiên cứu tính toán thiết kế hệ thống tay vơ máy đào lò	Lâm Văn Minh Trần Văn Ngọc Chu Đức Duy	Máy và Thiết bị mỏ - K61	Nguyễn Thế Hoàng
3	Xác định trọng lượng đối trọng máy xúc Komatsu PC2000-8.	Trần Hải Anh Đỗ Văn Dinh Hoàng Hữu Sỹ	Máy và Thiết bị mỏ - K61	Đoàn Văn Giáp
4	Tính toán thiết kế cơ cấu cam phẳng kết hợp tay quay con trượt nhằm dẫn động máy mài lưỡi cưa vòng tự động	Vũ Trọng Dũng Nguyễn Anh Văn Nguyễn Thế Dinh	Máy và Thiết bị mỏ - K61	Nguyễn Đăng Tấn

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
5	Tính toán thiết kế hệ thống thử nghiệm phanh ô tô	Phạm Thế Lực Lê Đức Mạnh Đặng Văn Thành	Cơ khí Ô tô K63	Trần Viết Linh
6	Nghiên cứu tính toán thiết kế băng tải ép dùng trong vận tải than có góc dốc lên đến 60 độ	Nguyễn Khắc Toàn Đỗ Văn Hà Nguyễn Văn Phong	Máy và Thiết bị mỏ - K61	Nguyễn Khắc Lĩnh
7	Nghiên cứu về động học và động lực học máy bóc vỏ lạc	Trịnh Công Sơn Vũ Hồng Quân Vũ Tiến Nam Vũ Văn Thịnh Nguyễn Thọ Đạt	Công nghệ chế tạo máy A K61	Trần Đức Huân
8	Tính toán, thiết kế mô hình hệ thống phân loại sản phẩm tự động điều khiển bằng khí nén	Phạm Văn Dũng Phạm Hùng Vĩ Vũ Minh Thành Lê Minh Quang Hoa Văn Quân	Công nghệ chế tạo máy K62	Đoàn Kim Bình
9	Tính toán xây dựng mô hình máy tách bùn sử dụng rotor hình ovan	Nguyễn Văn Long Hoàng Văn Nguyên Lê Văn Đạt Đào Văn Tung Nguyễn Trung Hiếu	Công nghệ chế tạo máy A K61	Nguyễn Thanh Tùng
10	Ứng dụng kỹ thuật CAE trong tính toán, mô phỏng biến dạng dẻo kim loại	Tạ Thanh Sơn Vũ Duy Cường Lê Hữu Phiêu Hoàng Công Thủ Dương Mạnh Tiến	CN Chế Tạo Máy K62	Nguyễn Thanh Tùng
11	Nghiên cứu, cải tiến hệ thống điều khiển cánh hướng dòng tua-bin thủy điện công suất nhỏ	Nguyễn Văn Lợi Phan Duy Quý Nguyễn Văn Minh	Máy & tự động thủy khí K61 Công nghệ chế tạo máy K61 Máy và tự động thủy khí K61	Nguyễn Sơn Tùng
12	Nghiên cứu, cải tiến hệ thống điều khiển đóng mở cửa van cung đập thủy điện	Đinh Trần Hải Nguyễn Thành Đoàn Vũ Bá Tuân	Công nghệ chế tạo máy B K61 Công nghệ chế tạo máy B K61 Công nghệ chế tạo máy K63	Hà Văn Thủy
13	Nghiên cứu, thiết kế máy cấp giấy	Đỗ Văn Thủy	Máy và tự động thủy khí K61	Nguyễn Sơn Tùng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
14	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm ETAP thiết kế hệ thống nối đất trong trạm biến áp 110/22kV	Nguyễn Qúy Anh Nguyễn Hữu Đức Phạm Trung Nghĩa	Hệ thống điện K62	Hồ Việt Bun
15	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm ETAP tính toán ngắn mạch và phối hợp bảo vệ cho lưới điện phân phối điện áp 22kV	Lê Anh Tú Mai Huy Sơn Vũ Hoàng Trung	Điện công nghiệp K63	Hồ Việt Bun
16	Thiết kế chế tạo bộ đèn chiếu sáng thông minh	Lưu Đức Phong Đậu Đức Chính Phan Đình Thái Cao Ngọc Cảnh	Hệ thống điện K63	Đỗ Như Ý
17	Nghiên cứu thiết kế mô hình cánh tay Robot phân loại sản phẩm theo màu sắc	Lục Thị Hoa Sim Bùi Minh Hiếu Vũ Văn Hùng Phó Đức Hào Nguyễn Gia Lâm	Tự động hóa B K63 Tự động hóa B K63 Tự động hóa C K63 Tự động hóa A K63 Tự động hóa A K63	Phạm Thị Thanh
18	Thiết kế mô hình robot mô phỏng và ghi nhớ thao tác	Võ Quốc Pháp Phạm Thị Yến Lê Công Văn	Tự động hóa A K61 Điện-Điện tử B K62 Tự động hóa A K63	Uông Quang Tuyến
19	Ứng dụng công nghệ IoT để xây dựng mô hình điều khiển và giám sát cho nhà thông minh	Nguyễn Ngọc Lâm Lê Văn Phái Lê Ánh Dương	Tự động hóa A K62 Tự động hóa A K62 Tự động hóa A K62	Đặng Văn Chí
20	Nghiên cứu ứng dụng Logo xây dựng mô hình điều khiển máy giặt	Dương Đức Tuấn Anh Nguyễn Văn Linh Ngô Mạnh Tân Nguyễn Minh Hiếu Vũ Đình Cường	Tự động hóa K64	Đào Hiếu
21	Nghiên cứu xây dựng bộ điều khiển vị trí góc quay cho động cơ không đồng bộ ba pha	Lê Công Văn Lê Duy Tùng Nguyễn Việt Hoàng Nguyễn Đình Hà	Tự động hóa A K63 Tự động hóa C K63 Tự động hóa A K63 Tự động hóa A K63	Nguyễn Thế Lực

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
22	Thiết kế mô hình kiểm tra và phân loại pin	Nguyễn Ngọc Quảng Lê Đức Hậu Phạm Quốc Hậu Bì Quốc Vương Nguyễn Duy Huy	Tự động hóa D K61	Uông Quang Tuyến
23	Thiết kế bộ điều khiển ổn định nhiệt độ nước trong bình	Bì Quốc Vương Nguyễn Ngọc Quảng Nguyễn Khắc Hải Lê Hồng Anh	Tự động hóa D K61	Nguyễn Đức Khoát
24	Nghiên cứu chế tạo cảm biến xác định vị trí mặt trời	Hoàng Đình Phúc Nguyễn Văn Phát Nguyễn Thanh Thìn Nguyễn Đình Triều Dương Nguyễn Hoài Nam	Tự động hóa A K63 Tự động hóa B K63 Tự động hóa B K63 Tự động hóa A K63 Tự động hóa B K63	Khổng Cao Phong
25	Xây dựng hệ thống cảnh báo sự cố và chu kỳ bảo dưỡng thiết bị trong công nghiệp	Lê Đức Hậu Mai Xuân Quân Ngô Mạnh Hùng	Tự động hóa D K61	Đào Hiếu
26	Thiết kế và chế tạo thiết bị đèn diệt khuẩn thông minh	Lê Xuân Lâm Nguyễn Quang Minh Nguyễn Duy Nam	Điện-Điện tử K63	Nguyễn Tiến Sỹ
27	Nghiên cứu giao thức ESP-NOW ứng dụng trong bài toán đo mức nước xe bồn	Phạm Ngọc Hiệp Trần Đăng Lý Nguyễn Danh Sơn Trương Đức Thái	Điện-Điện tử K64	Nguyễn Tiến Sỹ
28	Thiết kế, chế tạo module giám sát và điều khiển từ xa hệ thống điều hòa cục bộ cho 1 tầng nhà C12 tầng	Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn Ánh Tuyết Dương Thị Khuyên Cao Sơn Lâm Cao Tiến Đại	Điện-Điện tử A K62 Điện-Điện tử A K62 Điện-Điện tử B K62 Điện-Điện tử A K62 Điện-Điện tử A K62	Nguyễn Trường Giang
29	Nghiên cứu, thiết kế bộ lọc 5G dải tần 3.6 – 3.7 GHz	Nguyễn Bá Ngọc Lê Sỹ Tài Đinh Văn Hưng Phạm Văn Dũng Bùi Minh Phong	Điện-Điện tử K63	Tống Ngọc Anh

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
30	Ứng dụng công nghệ LoRa giám sát thông số môi trường nhà xưởng	Tống Nguyên Tiến Phạm Thị Yến Lê Thanh Bình Nguyễn Văn Long	Điện – Điện tử B K62	Tống Ngọc Anh
III	**DẦU KHÍ (18 đề tài)**			
1	Nghiên cứu hiệu quả làm việc của choòng khoan PDC trong công tác khoan dầu khí.	Nguyễn Cảnh Thịnh Đoàn Phương Anh Lê Văn Dương Chu Thị Thơm Trịnh Thị Thanh	Thiết bị Dầu khí K62	Hoàng Anh Dũng
2	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu suất làm việc của máy bơm dầu.	Đàm Đức Phong Lưu Văn Lâm Nguyễn Đức Minh Nguyễn Hoàng Trường Vũ Văn Tuấn	Thiết bị Dầu khí K63	Nguyễn Thanh Tuấn
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng free span đối với sự ổn định của tuyến ống ngầm dưới biển.	Nguyễn Sơn Chiến Phạm Long Hải Dương Xuân Hùng Nguyễn Tân Đức Trương Duy Thái	Thiết bị Dầu khí - K63 (Vũng Tàu)	Nguyễn Văn Thịnh
4	Nghiên cứu chế tạo tế bào điện phân oxit rắn ứng dụng cho quá trình sản xuất hydrogen từ nước để lưu trữ năng lượng tái tạo	Đặng Thị Ngọc Thúy Trần Thị Linh Nguyễn Thị Hằng Đặng Minh Hiếu Trần Quang Huy	Chương trình tiên tiến K6 Lọc Hóa dầu K61 Lọc Hóa dầu K61 Lọc Hóa dầu K61 Lọc Hóa dầu K61	Bùi Thị Lệ Thủy
5	Nghiên cứu chế tạo vật liệu mới (từ tính có khả năng thu hồi và tái tạo để xử lý nước thải chứa kim loại nặng, hợp chất hữu cơ và vi sinh vật	Vũ Thị Thảo Vân Phan Thị Thanh Xuân Lý Thành Nam Trương Việt Đức Ngô Văn Tuấn	Lọc Hóa dầu K64	Bùi Thị Lệ Thủy

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
6	Nghiên cứu quy trình xử lý ô nhiễm dầu sử dụng vật liệu khoáng sét tự nhiên	Phạm Thị Thanh Võ Hoàng Thúy Vy Nguyễn Thị Duyên Lê Tất Thành	Lọc Hóa dầu K64	Phạm Trung Kiên
7	Nghiên cứu chuyển hóa rác thải nhựa thành nhiên liệu.	Lê Thị Thảo Đinh Công Đức Hoàng Thị Vân Anh Trần Quang Đại	Công nghệ Kỹ thuật hóa học 63	Vũ Văn Toàn
8	Nguyên cứu tổng hợp vật liệu mao quản trung bình từ nguồn vỏ trấu và tro bay làm vật liệu xúc tác hấp phụ.	Đào Minh Giang Nguyễn Đình Văn Nguyễn Văn Khiêm	Lọc Hóa dầu K61 Lọc Hóa dầu K62 Lọc Hóa dầu K62	Nguyễn Thị Linh
9	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu từ nguồn nguyên liệu tự nhiên để xử lý hợp chất màu ô nhiễm trong nước thải	Lê Thị Mát Bùi Thị Thủy Vũ Đình Khiêm Đoàn Tâm Anh	Công nghệ Kỹ thuật hóa học K63 Lọc - Hóa dầu K62 Lọc - Hóa dầu K62 Lọc - Hóa dầu K62	Nguyễn Thị Linh
10	Nghiên cứu giải pháp xử lý một số hiện tượng phức tạp vật lý và hóa học thường gặp trong quá trình thu hồi dầu khí tăng cường	Hoàng Thị Phượng Nguyễn Quốc Nam Nguyễn Đức Khánh Trần Đoàn Thu Trang Nguyễn Phi Hải Triều	Khoan Khai thác K62	Nguyễn Khắc Long
11	Nghiên cứu giải pháp xử lý lắng đọng muối vùng cận đáy giếng tại các mỏ khai thác khí	Hoàng Thị Tú Phạm Tiến Dũng Vũ Như Hoài Nam Nguyễn Văn Trung	Khoan Khai thác K64	Nguyễn Khắc Long
12	Nghiên cứu xây dựng mô hình nhiệt độ cho dòng chảy đơn pha và đa pha trong hệ thống khai thác dầu khí	Hoàng Văn Thăng Ngô Hoàng Tùng Vũ Thành Đạt	Khoan Khai thác K61	Nguyễn Văn Thành
13	Nghiên cứu ứng dụng mô hình mạng nơ-ron nhân tạo (ANN) nâng cao hiệu quả khoan tại cụm mỏ Nam Rồng – Đồi Mồi	Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn Minh Tâm Nguyễn Thị Thuỷ	Khoan Khai thác K61 Khoan Khai thác K64 Khoan Khai thác K64	Nguyễn Tiến Hùng
14	Ứng dụng đo cắt lớp điện để nghiên cứu cây xanh	Phạm Văn Kiên Nguyễn Hữu Thắng Trần Phùng Trung Hiến	Địa vật lý K61	Kiều Duy Thông

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
15	Nghiên cứu các hệ thống quan trắc phóng xạ online trên đất liền	Tạ Hải Anh Phạm Thị Thanh Xuân Đặng Văn Khiêm Phạm Tiến Quang Cao Văn Hoan	Địa vật lý K61	Dương Văn Hào
16	Nghiên cứu xác định phân bố kích thước lỗ rỗng từ tài liệu thử vỉa RFT	Trần Văn Công Phạm Tiến Lộc Trần Phương Nam	Địa chất dầu khí K63	Bùi Thị Ngân
17	Nghiên cứu đặc điểm tướng địa chấn khu vực Đông Bắc mỏ Bạch Hổ	Đặng Văn Hợi Vũ Ngọc Anh	Địa chất dầu khí K61	Nguyễn Duy Mười
18	Ứng dụng phần mềm Petrel trong xây dựng mô hình tướng trầm tích cho tập A mỏ X	Cao Hữu Phước Nguyễn Hải Sơn Lornn Odom Nguyễn Vân Trường	Địa chất dầu khí K61 Địa chất dầu khí K61 Địa chất dầu khí K61 Địa chất dầu khí K63	Nguyễn Minh Hòa
IV	**KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT (12 đề tài)**			
1	Nghiên cứu khả năng sử dụng xỉ lò cao nghiền mịn kết hợp với cát biển và xi măng trong cải tạo, xử lý nền đất yếu.	Vương Văn Quý Phạm Thiên Cừ Hoàng Tuấn Hải Nguyễn Việt Cường Phạm Văn Quang	Địa chất công trình – ĐKT K62	Nguyễn Thành Dương
2	Nghiên cứu khả năng sử dụng vật liệu tại chỗ vùng ven biển để chế tạo bê tông sử dụng trong kết cấu đường giao thông	Vũ Đình Tuấn Bùi Tuấn Anh Chu Văn Nghĩa Đỗ Xuân Hiếu Nguyễn Thị Lâm Phương	Kỹ thuật địa chất K63 Kỹ thuật địa chất K63 Kỹ thuật địa chất K63 Kỹ thuật địa chất K63 Kỹ thuật địa chất K64	Nguyễn Thị Nụ
3	Nghiên cứu khả năng sử dụng phế thải xây dựng trong vữa xây	Đỗ Doãn Đạt Lê Thảo Uyên Nguyễn Sỹ Minh Đặng Chu Đạt Nguyễn Bá Thông	Kỹ thuật địa chất K63	Nguyễn Văn Hùng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
4	Nghiên cứu đặc điểm chất lượng sericit khu vực Bắc Yên, Sơn La và định hướng sử dụng.	Vũ Hải Long Nguyễn Thành Quang Bùi Hoàng Việt	Kỹ thuật địa chất K64	Nguyễn Thị Thanh Thảo
5	Nghiên cứu xây dựng bộ dữ liệu GIS phục vụ công tác đánh giá triển vọng khoáng sản vàng vùng Tam Kỳ-Phước Sơn.	Nguyễn Quang Trung NamSaly Souvanxai Vũ Việt Khoa	Kỹ thuật địa chất K64	Bùi Thanh Tịnh
6	Đặc điểm chất lượng đất hiếm khu vực Đông Pao, Lai Châu và định hướng sử dụng.	Trần Xuân Bách Nout Lobanphet Nguyễn Minh Chiến Thephakone Savath	Địa chất K62 Địa chất K62 Địa chất K62 Kỹ thuật địa chất K63	Phan Viết Sơn
7	Nghiên cứu xác định nguồn gốc quặng vàng khu vực Trà Năng, Lâm Đồng trên cơ sở đặc điểm thành phần vật chất, cấu tạo, kiến trúc quặng	Hà Minh Hoàng Inthabane India Lại Duy Khương	Kỹ thuật địa chất K63	Lê Thị Thu
8	Nghiên cứu nguồn gốc quặng vàng gốc khu vực Đăkpring, Quảng Nam trên cơ sở đặc điểm thành phần khoáng vật, cấu tạo - kiến trúc quặng	Trần Như Ngọc Nguyễn Thị Lâm Phương Nguyễn Văn Sơn	Kỹ thuật địa chất K64	Hoàng Thị Thoa
9	Đặc điểm ngọc học đá bán quý turmalin mỏ Khai Trung, Lục Yên, Yên Bái và định hướng sử dụng	Hà Thị Hường Sisoulath Sila	Kỹ thuật địa chất K64	Phạm Thị Thanh Hiền
10	Áp dụng phương pháp toán địa chất trong nghiên cứu xác lập nhóm mỏ và mạng lưới thăm dò cho mỏ than Bình Minh, Quảng Ninh.	Phạm Tuấn Anh Chu Văn Giáp Phạm Bá Tuấn Dũng	Kỹ thuật địa chất K64	Đỗ Mạnh An
11	Đặc điểm chất lượng felspat khu vực Láng Đồng, Phú Thọ và định hướng sử dụng.	Ngô Ngọc Sơn Trương Anh Tuệ Souphihalath Inthawa	Kỹ thuật địa chất K64	Phan Viết Sơn
12	Đặc điểm hóa thạch Trùng lỗ (*Foraminifera*) trong trầm tích Holocen khu vực Tây Nam trũng sâu biển Đông nhằm xác định điều kiện sinh thái và môi trường trầm tích khu vực	Nguyễn Khắc Hiếu	Địa chất công trình – ĐKT K62	Ngô Thị Kim Chi

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
V	**KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH (31 đề tài)**			
1	Nghiên cứu ảnh hưởng của hoạt động truyền thông tiếp thị đến các thành phần giá trị thương hiệu nước giải khát ở Việt Nam	Đỗ Lan Anh Phí Thị Thu Hằng Nguyễn Văn Hòa Nguyễn Ngọc Bảo	Quản trị thương mại điện tử B K64	Nguyễn Thu Hà
2	Ứng dụng mô hình Holsat đánh giá sự hài lòng của khách du lịch nội địa tại điểm đến Phố Cổ Hà Nội	Nguyễn Thị Phương Hoa Nguyễn Thùy Linh Nguyễn Thị Thu Hoài Vũ Thị Khánh Linh	Quản trị kinh doanh B K62	Nguyễn Lan Hoàng Thảo
3	Xây dựng KOLs marketing đối với hoạt động truyền thông trong sinh viên Đại học Mỏ- Địa chất	Nguyễn Phúc Sinh Lê Thị Thu Hằng Nguyễn Thị Diệu Thuần Nguyễn Hữu Nam Anh Nguyễn Hương Hảo	Quản trị kinh doanh A K64	Nguyễn Thanh Thủy
4	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của hành khách đối với dịch vụ xe bus Hà Nội	Nguyễn Thị Phương Trang Bùi Thị Thủy Đỗ Thị Ánh Nguyễn Thị Minh Ánh Nguyễn Thị Ngọc Anh	Quản trị kinh doanh A K63	Phạm Ngọc Tuấn
5	Nghiên cứu ảnh hưởng của dịch Covid – 19 đến ngành Du lịch Việt Nam	Nguyễn Thị Thìn Hoàng Thị Diệu Linh Trần Thị Hạnh Lê Phương Thảo Hoàng Thị Hoa	Kế toán C K64 Kế toán B K64 Kế toán C K64 Kế toán C K64 Kế toán B K64	Nguyễn Thị Kim Ngân
6	Đánh giá khả năng cạnh tranh của các nhà máy nhiệt điện khí so với các nhà máy nhiệt điện than tại Việt Nam trong điều kiện hiện nay	Trần Thanh Hải Nguyễn Thị Ngọc Anh Dương Thị Lan Anh Nguyễn Thị Tố Mỹ Phạm Minh Đức	Kế toán C K62 Kế toán C K62 Kế toán C K62 Kế toán C K62 Kế toán E K62	Lê Minh Thống
7	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ giáo dục tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Hoàng Thị Huyền Nguyễn Thị Oanh Nguyễn Thị Ngọc Nguyễn Thị Ánh	Quản trị kinh doanh B K63 Kế toán B K62 Quản trị kinh doanh A K63 Kế toán G K63	Lê Văn Chiến

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
		Đinh Thị Thanh Huyền	Kế toán D K64	
8	Nghiên cứu tác động của hoạt động làm thêm đến việc hình thành ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Nguyễn Thị Quế Hạ Quang Linh Nguyễn Hoàng Lâm Lê Thị Thùy Dung Hà Thị Huyền	Quản trị kinh doanh B K62 Quản trị thương mại điện tử B K63 Quản trị thương mại điện tử B K63 Quản trị thương mại điện tử B K63 Quản trị thương mại điện tử B K63	Lê Đình Chiều
9	Nghiên cứu ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới ngành khai khoáng trong khu vực Đông Nam Á	Đỗ Châu Anh Phạm Thị Ngọc Huyền Lê Thị Thu Phương Souny SIHARAT	Quản trị kinh doanh Mỏ K62	Nguyễn Thị Hoài Nga
10	Nghiên cứu một số khóa học trực tuyến mở và đề xuất áp dụng cho sinh viên khoa Kinh tế và quản trị kinh doanh – Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Phạm Thị Thu Hoài Vũ Thị Hải Anh Nguyễn Minh Quân Trịnh Thị Huệ Nguyễn Đức Thuận	Quản trị thương mại điện tử A K64 Quản trị thương mại điện tử A K64 Quản trị thương mại điện tử B K64 Quản trị thương mại điện tử B K64 Quản trị thương mại điện tử A K64	Nguyễn Thị Hường
11	Nghiên cứu những trở ngại tâm lý trong giao tiếp của sinh viên với cán bộ, giảng viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Trương Thị Ngọc Tuyết Lê Huy Hoàng Phạm Thị Phương Hoàng Thị Thanh	Kế toán D K64	Phan Thị Thùy Linh
12	Nghiên cứu nhận thức về kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên chuyên ngành Thương mại điện tử tại Trường Đại học Mỏ - Địa Chất	Đỗ Minh Thu Đào Việt Hưng Nguyễn Thị Mai Đặng Hương Ly	Quản trị thương mại điện tử B K64	Nguyễn Văn Thưởng
13	Nghiên cứu tác động của mạng xã hội đến kết quả học tập của sinh viên chính quy trường Đại học Mỏ - Địa chất.	Nguyễn Phương Anh Đặng Thị Ngọc Ánh Phạm Hương Giang	Quản trị thương mại điện tử B K63 Quản trị thương mại điện tử B K63 Quản trị thương mại điện tử B K63	Phạm Kiên Trung
14	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng và kết quả học tập của sinh viên khi theo học chương trình trực tuyến	Đỗ Thị Tươi Nguyễn Thị Vân Anh Dương Phương Thảo Nguyễn Hải Yến Lê Thị Hương Giang	Quản trị thương mại điện tử A K64	Nguyễn Đức Thắng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
15	Tác động của cấu trúc vốn đến khả năng sinh lời của các doanh nghiệp thuộc ngành thực phẩm – đồ uống trên thị trường chứng khoán Việt Nam.	Nguyễn Thị Hồng Nhung Đào Thị Phượng Quách Thị Hồng Vân Bùi Thị Thúy Trần Thị Thúy	Kế toán D K63 Kế toán D K63 Kế toán G K63 Kế toán G K63 Quản trị kinh doanh A K63	Phạm Thu Trang
16	Giải pháp nâng cao kết quả học online của sinh viên đại học từ thực tiễn Trường đại học Mỏ - Địa chất	Trịnh Trọng Nghĩa Lê Thanh Sơn Hoàng Lan Ánh Phạm Thị Thanh Tâm Trần Thu Hà	Kế toán B K62 Kế toán E K62 Tài chính ngân hàng K64 T Tài chính ngân hàng K64 Quản trị kinh doanh C K64	Nguyễn Thị Hồng Loan
17	Nhân tố ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên: Nghiên cứu cho sinh viên trường Đại học Mỏ- Địa chất	Trịnh Thị Vân Anh Vũ Thị Thoa Nguyễn Huyền Trang Phạm Mai Như Nguyễn Trung Anh	Kế toán E K63 Kế toán E K63 Kế toán E K63 Kế toán A K63 Kế toán E K63	Nguyễn Thanh Thảo
18	Vận dụng mô hình kinh tế lượng trong phân tích ảnh hưởng của tỷ giá đồng đôla Úc tới giá quặng sắt thế giới	Nguyễn Hoạ My Vũ Thùy Trang Vũ Thị Lệ Đinh Thị Thùy Trang Nguyễn Thị Huyền	Tài chính ngân hàng K64	Vũ Diệp Anh
19	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao dịch thương mại tử theo pháp luật Việt Nam – Thực trạng và hướng hoàn thiện	Hà Thị Huyền Trang Vũ Thị Thanh Thủy Trần Thị Thu Lê Thị Thu Uyên	Quản trị kinh doanh A K63 Quản trị kinh doanh A K63 Quản trị kinh doanh B K63 Quản trị kinh doanh B K63	Nguyễn Thị Ngọc Anh
20	Ứng dụng mô hình hồi qui trong phân tích sự hài lòng của khách hàng sử dụng xăng nhiên liệu sinh học E5 tại TP Hà Nội	Chu Thị Thu Trịnh Thị Vân Phan Thị Hồng Phức Phạm Thị Thuy Nhung Phùng Thị Thúy Vân	Kế toán D K64 Kế toán B K64 Quản trị thương mại điện tử B K64 Quản trị kinh doanh B K64 Quản trị kinh doanh B K64	Vũ Thị Hiền
21	Ứng dụng bảng tính điện tử Microsoft Excel trong công tác thống kê doanh nghiệp mỏ	Lê Thị Hương Phạm Thị Thanh Nguyễn Thị Hà Phương Vũ Thị Thu Uyên Bùi Thanh Hằng	Quản trị kinh doanh C K64	Nguyễn Thị Bích Ngọc

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
22	Nghiên cứu chính sách chi trả cổ tức của các công ty cổ phần – Áp dụng cho công ty cổ phần than Hà Lầm - Vinacomin	Phạm Thị Hiền Nguyễn Duy Anh Nguyễn Hoàng Long Nguyễn Tiến Đạt	Quản trị kinh doanh B K63 Quản trị kinh doanh B K63 Quản trị kinh doanh B K63 Quản trị kinh doanh B K63	Lưu Thị Thu Hà
23	Nghiên cứu chuẩn mực kế toán số 16 (VAS 16) về chi phí đi vay và so sánh với chuẩn mực kế toán quốc tế IAS23	Phan Thị Minh Phượng Nguyễn Thị Thu Hường Phạm Thị Thanh Nguyễn Thị Ngân Đào Thị Ngọc	Kế toán B K62 Kế toán D K62 Kế toán C K62 Kế toán C K62 Kế toán C K62	Nguyễn Tiến Hưng
24	Fintech và những tác động tới thị trường dịch vụ tài chính Việt Nam	Hoàng Văn Sơn Ngô Thị Ngọc Ánh Đỗ Quỳnh Anh Nguyễn Thị Linh Phạm Thị Thắm	Kế toán A K62 Kế toán A K62 Kế toán B K62 Kế toán E K62 Kế toán A K62	Phạm Thu Hương
25	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ đào tạo của khoa Kinh tế - QTKD , trường đại học Mỏ - Địa chất	Đinh Thị Hạnh Vũ Thị Thắm Hoàng Thị Thu	Kế toán C K62 Kế toán C K62 Kế toán C K62	Dương Thị Nhàn
26	Tìm hiểu về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa bảo vệ người tiêu dùng tại Việt Nam	Nguyễn Thành Huy Đặng Thị Huyền Vũ Thị Huyền Phạm Thị Phương Loan Trần Lê Ngọc Thảo	Kế toán A K63 Kế toán G K63 Kế toán A K63 Kế toán G K63 Kế toán E K63	Lê Thị Thu Hồng
27	Hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại các doanh nghiệp khai thác than thuộc TKV – Áp dụng cho công ty cổ phần than Cao Sơn	Nguyễn Trường Giang Tạ Thị Khánh My Đặng Nguyệt Ánh Nguyễn Thị Hồng Giang Đoàn Thị Huệ	Kế toán B K63 Kế toán B K63 Kế toán B K63 Quản trị thương mại điện tử A K63 Quản trị thương mại điện tử A K63	Nguyễn Thị Huyền Trang
28	Nghiên cứu khoảng cách kỳ vọng trong kiểm toán tại các doanh nghiệp niêm yết trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Tuyết Trần Thị Ngọc Ánh Nguyễn Thị Phương Dung Nhữ Thị Trang Đào Thị Huyền Trang	Kế toán D K62 Kế toán D K62 Kế toán D K62 Kế toán A K62 Kế toán C K62	Nguyễn Thị Minh Thu

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
29	Nghiên cứu mối quan hệ giữa đặc điểm nhà quản lý và mức đầu tư của các công ty niêm yết chứng khoán tại Việt Nam	Đinh Bình Minh Nguyễn Mạnh Tường Bùi Đức Thành Đỗ Thị Hương Bùi Kim Thoa	Kế toán A K63 Kế toán B K63 Kế toán D K63 Kế toán E K63 Kế toán G K63	Hoàng Thị Thủy
30	Đổi mới phương pháp học kế toán theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin cho sinh viên ngành kế toán tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Phạm Thị Thanh Thơm Đoàn Thị Linh Chi Nguyễn Thị Thùy Trang	Kế toán A K62 Kế toán D K62 Kế toán A K63	Phan Minh Quang
31	Nghiên cứu xây dựng mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp trong trường Đại học Mỏ - Địa chất	Lê Thị Hà Vy Đới Thị Khánh Ly Lưu Thùy Trang Đàm Trọng Hưng	Quản trị thương mại điện tử A K63	Đào Anh Tuấn
VI	**KHOA MỎ (20 đề tài)**			
1	Nghiên cứu lựa chọn thuốc nổ và cấu trúc lượng thuốc nổ hợp lý khi nổ mìn tại các mỏ đá vật liệu xây dựng khu vực tỉnh Bình Dương.	Nguyễn Văn Nhất Nguyễn Tùng Dương Bùi Việt Đức CHAMPASI Heuang Đoàn Đức Tuyên	Khai thác K62 Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K64	Trần Quang Hiếu
2	Nghiên cứu xây dựng giải pháp thoát nước cho mỏ than Tây Lộ Trí trên cơ sở mô hình địa hình 3D bằng phần mềm civil 3D.	Nguyễn Hoàng Dương Nguyễn Huy Giang Nguyễn Trọng Hòa	Khai thác K61	Phạm Văn Việt
3	Mô hình khối đá ứng dụng trong phân tích ổn định bờ mỏ đảm bảo an toàn hiệu qủa đối với các mỏ lộ thiên sâu khu vực Cẩm Phả, Quảng Ninh	Bùi Yến Thanh Hoàng Tuấn Anh Vũ Thành Nam	Khai thác K61	Nguyễn Anh Tuấn
4	Nghiên cứu ảnh hưởng của năng lượng nổ đến độ văng xa của đất đá nổ mìn trên mô hình thí nghiệm tương đương nổ plasma Nghiên cứu ảnh hưởng của năng lượng nổ đến độ văng xa của đất đá nổ mìn trên mô hình thí nghiệm tương đương nổ plasma	Nguyễn Huy Hoàng Trịnh Minh Trúc VILAYPASEUTH Chansy KHAMKHAENGSY Đinh Bá Lâm	Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K64	Phạm Văn Hòa
5	Nghiên cứu xây dựng mô hình toán lập kế hoạch khai thác dài hạn tối ưu cho mỏ đá vôi xi măng Tà Thiết cung cấp nguyên liệu cho nhà máy xi măng Bình Phước	Nguyễn Thành Trung Nguyễn Việt Dũng Nguyễn Bá Lành Nguyễn Tuấn Anh	Khai thác K63 Khai thác K63 Khai thác K64 Khai thác K64	Trần Đình Bão

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
6	Nghiên cứu đặc điểm áp lực mỏ và đặc trưng chịu tải của vì chống cơ khí hóa có kết cấu hạ trần hạng nhẹ tại vỉa L7 khu Cánh tây, Công ty cổ phần than Mông Dương	Nguyễn Minh Đức Nguyễn Chung Sơn Nguyễn Hải Đăng	Khai thác K61 Khai thác K61 Khai thác K61	Bùi Mạnh Tùng
7	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thông gió, phòng ngừa tích tụ khí mêtan tại mỏ than Tân Lập	Đặng Tiến Anh Bùi Đức An	Khai thác K63	Nguyễn Văn Thịnh
8	Nghiên cứu áp lực mỏ tại một số lò chợ cơ giới hóa điển hình vùng than Quảng Ninh.	Chong Chim Trần Trung Hiếu Tống Hoàng Long	Khai thác K63	Lê Tiến Dũng
9	Nghiên cứu hoàn thiện sơ đồ công nghệ khai thác lò chợ cơ giới hóa vỉa L7 khu Vũ Môn Công ty cổ phần than Mông Dương	Đinh Thế Vinh Nguyễn Quốc Việt Ma Văn Duẩn	Khai thác K62	Phạm Đức Hưng
10	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tổ chức sản xuất tại lò chợ cơ giới hóa vỉa 7, Công ty CP than Hà Lầm - Vinacomin	Đỗ Trung Hiếu Vũ Tùng Lâm Nguyễn Hữu Cường	Khai thác K61	Vũ Thái Tiến Dũng
11	Nghiên cứu xác định hệ số phát tán CH_4 cho một số mỏ than hầm lò vùng Quảng Ninh	Nguyễn Tùng Lâm Nguyễn Đức Cương Trần Văn Luân	Khai thác K63	Đào Văn Chi
12	Đánh giá hiện trạng hệ thống thông gió khu mỏ Lộ Trí – công ty than Thống Nhất – TKV và đề xuất các giải pháp hoàn thiện	Đặng Quang Minh Nguyễn Văn Quí Phàm Đình Tú Linh Đào Thị Hà	Khai thác K62	Nguyễn Hồng Cường
13	Nghiên cứu tái sử dụng đá thải và tro bay dùng cho chèn lò bằng thủy lực nhằm bảo vệ công trình bề mặt trước tác động tiêu cực của hoạt động khai thác hầm lò khu vực cánh nam mỏ Mạo Khê	Nguyễn Văn Cảnh Hoàng Khắc Đức Nguyễn Thanh Thảo Bùi Xuân Phong	Khai thác K63	Nguyễn Phi Hùng
14	Đánh giá hiện trạng thông gió mỏ than Mông Dương	Phạm Văn Hưng Lê Huỳnh Đức Nguyễn Thị Hòa Nguyễn Thanh Khương	Khai thác K62	Nguyễn Văn Quang
15	Nghiên cứu tuyển nổi thu hồi niken trong bãi thải mỏ quặng cromit khu vực Mậu Lâm - Thanh Hóa	Nguyễn Quang Huy Vũ Phạm Mỹ Nhật Hoàng Văn Quân	Tuyển khoáng K63	Phạm Văn Luận

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
16	Nghiên cứu quá trình nung từ hóa – tuyển từ để tuyển thu hồi niken trong bãi thải mỏ quặng cromit khu vực Mậu Lâm - Thanh Hóa	Trần Khánh Huyền Mai Thị Lan Anh Hà Thị Huệ Lê Ngọc Thùy	Tuyển khoáng K62	Trần Trung Tới
17	Nghiên cứu tính khả tuyển trọng lực quặng đất hiếm Lai Châu	Lã Thị Chính Tạ Phương Anh Bùi Như Hạnh Vũ Thành Nam Vàng Thị Tươi	Tuyển khoáng K64	Vũ Thị Chinh
18	Nghiên cứu công nghệ tuyển nổi mẫu quặng đồng Tả Phời - Lào Cai	Nguyễn Thị Huyền Trang Cao Sỹ Thiện Chu Thành Long Trần Xuân Trà	Tuyển khoáng K61	Phùng Tiến Thuật
19	Nghiên cứu tuyển quặng apatit Lào Cai bằng sơ đồ kết hợp tuyển nổi cột và tuyển nổi cơ giới truyền thống	Hoàng Quốc Cường VANN SAVUON Chermeu HEAATO	Tuyển khoáng K62	Trần Văn Được
20	Nghiên cứu tuyển quặng graphit Yên Bái bằng dung dịch nước muối	Nguyễn Quý Phong Nguyễn Quốc Tuấn Nguyễn Tất Sơn	Tuyển khoáng K63	Trần Văn Được
VII	**KHOA MÔI TRƯỜNG (10 đề tài)**			
1	Sử dụng ảnh Sentinel để ước tính sinh khối của cây lúa tại Giao Thuỷ, Nam Định	Phạm Thùy Dung Hoàng Lâm	Môi trường K64	Phan Thị Mai Hoa
2	Nghiên cứu đánh giá diễn biến chất lượng một số nguồn nước mặt trên địa bàn thành phố Cao Bằng, bằng bộ chỉ số WQI	Võ Văn Đức Dương Trường Giang Nguyễn Văn Tú Nguyễn Ngọc Dương	Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62	Nguyễn Thị Hồng
3	Nghiên cứu đánh giá mức độ rủi ro sinh thái của kim loại nặng trong trầm tích sông: áp dụng cho sông Sét và sông Kim Ngưu tại Hà Nội	Nguyễn Hải Diệp Trần Ngọc Hà Phạm Hải Thanh Hoàng Huyền Trang	Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62	Đào Trung Thành

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
4	Đánh giá công tác quản lý môi trường mỏ than Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh	Tạ Hồng Thắng Khuất T. Việt Chinh Vũ T. Thu Hằng Vũ Hải Bình	ĐST&CNMT K63 ĐST&CNMT K63 ĐST&CNMT K63 ĐST&CNMT K63	Trần Thị Thanh Thủy
5	Nghiên cứu hiệu quả kinh tế - môi trường đối với việc khai thác và sử dụng nguồn năng lượng điện gió, đánh giá tiềm năng phát triển tại Việt Nam	Vũ Tuấn Minh Nguyễn Văn Tú Lê Hoài Nam Nguyễn Vũ Hải Anh	Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62	Nguyễn Phương Đông
6	Nghiên cứu các tác động từ hoạt động khoáng sản và phân vùng nguy cơ tai biến môi trường tại khu vực Hà Quảng, Cao Bằng	Nguyễn Thị Thanh Đỗ Đức Hải	Môi trường K64 Mạng máy tính B K63	Nguyễn Văn Bình
7	Định lượng và đánh giá hiện trạng ô nhiễm rác thải nhựa dọc sông Nhuệ đoạn từ cống Liên Mạc đến Cổ Nhuế, Hà Nội	Nguyễn Ngọc Vinh Phạm Xuân Vĩ Lê Quốc Anh Di Quang Minh Bùi Thị Thu Quế	Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Môi trường K64	Trần Thị Thu Hương
8	Nghiên cứu sử dụng than sinh học tổng hợp từ lá keo để xử lý một số kim loại nặng trong nước thải làng nghề	Nguyễn Thùy Dương Đoàn Minh Long Ngô Xuân Thảo Hoàng Văn Lương	Địa sinh thái và CNMT K63 Địa sinh thái và CNMT K63 Địa sinh thái và CNMT K63 Địa sinh thái và CNMT K63	Trần Thị Thu Hương
9	Nghiên cứu xác định các phân khu cắm trại hợp lý trên cơ sở áp dụng chỉ số độ mở địa hình và phương pháp phân tích đa tiêu chuẩn không gian	Lê Đức Thắng Nguyễn Văn Tú Nguyễn Thu Phương Nguyễn Thành Lâm	Kỹ thuật môi trường K62 Kỹ thuật môi trường K62 Môi trường K64 Công nghệ phần mềm A K63	Nguyễn Quốc Phi
10	Nghiên cứu tác động của khai thác khoáng sản sa khoáng và cát sỏi đến môi trường nước ven bờ khu vực miền trung Việt Nam	Nguyễn Phương Thảo Nguyễn Duy Thảo	Địa sinh thái và CNMT K63 Địa sinh thái và CNMT K63	Đỗ Văn Bình
VIII	**KHOA TRẮC ĐỊA (13 đề tài)**			
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ quét laser mặt đất nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu địa không gian trong lĩnh vực di sản văn hoá	Nguyễn Duy Toàn Nguyễn Thế Long	Trắc địa K64	Trần Hồng Hạnh

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
2	Xây dựng hệ thống tiêu điểm tầm nhìn tại sân bay bằng công nghệ GPS và viễn thám	Bùi Đình Minh Nguyễn Đình Sơn Nguyễn T Trà My Hà Khánh Linh	Trắc địa K63 Trắc địa K63 Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63	Lê Thanh Nghị
3	Thành lập mô hình 3D hiện trạng công trình xây dựng từ đám mây điểm (point clound) của máy quét laser mặt đất để phụ vụ cho công tác đánh giá, cải tạo, sửa chữa công trình	Phùng Xuân Kỷ Trần Thị Mai Hiên	Trắc địa K62	Phạm Trung Dũng
4	Nghiên cứu phương pháp bố trí công trình nhà cao tầng bằng công nghệ GPS kết hợp cảm biến (sensor)	Đồng Tuấn Anh, Nguyễn Thiên Văn Vũ Huy Hoàng Tống Mai Linh	Trắc địa-Bản đồ K63 Trắc địa-Bản đồ K63 Trắc địa-Bản đồ K63 Quản lý đất đai K63	Nguyễn Việt Hà
5	Đánh giá phương pháp đo GNSS tương đối động với trạm tham chiếu ảo	Nguyễn Tiến Duy Nguyễn Kiều Trang Đào Quang Đông Nguyễn T Vân Anh	Trắc địa-Bản đồ K63 Trắc địa-Bản đồ K63 Trắc địa-Bản đồ K63 Trắc địa-Bản đồ K63	Dương Thành Trung
6	Nâng cao độ chính xác khi ứng dụng công nghệ GPS (RTK) trong thành lập bản đồ số tỷ lệ lớn.	Lê Văn Minh Ma Ngọc Linh	Trắc địa K63 Trắc địa-Bản đồ K63	Hoàng Thị Thủy
7	Tìm hiểu mô hình hoạt động kinh doanh bất động sản tại một số sàn giao dịch trên địa bàn Hà Nội.	Nguyễn Thị Huệ Nguyễn Thị Ngân Nguyễn Văn Vỹ Vũ Thị Thu Hiệp	Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63	Nguyễn Thị Kim Yến
8	Tìm hiểu phương pháp đánh giá hiệu quả đầu tư BĐS phục vụ công tác đầu tư kinh doanh BĐS.	Tống Mai Linh Nguyễn Văn Dương Nguyễn Ngọc Sơn Tạ Minh Đức	Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63 Quản lý đất đai K63	Phạm Thị Kim Thoa
9	Ứng dụng phần mềm ArcGIS hỗ trợ thực hiện công tác thống kê, kiểm kê đất đai	Nguyễn Thiên Văn	Trắc địa – Bản đồ K63	Phùng Minh Sơn
10	Nghiên cứu giải pháp nắn ảnh, số hóa bản đồ địa chính	Nguyễn Phương Linh	Địa tin học K64	Phạm Thế Huynh
11	Nghiên cứu sử dụng ảnh UAV thành lập bản đồ 3D hỗ trợ xây dựng phương án quy hoạch	Trần Thị Mai Hiên Phùng Xuân Kỷ Trần Văn Thông	Trắc địa K62	Nguyễn Danh Đức

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
12	Tích hợp mô hình đám mây điểm 3D thành lập từ dữ liệu ảnh chụp sử dụng thiết bị bay không người lái (UAV) và công nghệ quét laser 3D mặt đất (TLS)	Ngụy Thị Quỳnh Anh	Trắc địa B K61	Nguyễn Cao Cường
13	Chuyển đổi dữ liệu thông tin địa lý	Nguyễn Thị Linh Mai Văn Công Thái Dương Anh	Quản lý đất đai K64	Phùng Minh Sơn
IX	**KHOA XÂY DỰNG (14 đề tài)**			
1	Nghiên cứu tính toán thiết kế gia cường kết cấu bê tông cốt thép xuống cấp bằng vật liệu Composite TRC (Textile-reinforced concrete)	Nguyễn Ngọc Toàn Lê Văn Khoa Nguyễn Văn Trung	Xây dựng CTN và Mỏ K61 Xây dựng CTN và Mỏ K61 Xây dựng CTN và Mỏ K61	Trần Mạnh Tiến
2	Nghiên cứu ứng dụng phương pháp đường đặc tính khối đá để thiết kế kết cấu chống giữ công trình ngầm.	Trịnh Công Tú Nguyễn Phương Nam Nguyễn Quý Vượng	Xây dựng CTN và Mỏ K61 Xây dựng CTN và Mỏ K61 Xây dựng CTN và Mỏ K61	Trần Tuấn Minh
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của sóng động đất đến các công trình ngầm	Nguyễn Văn Cương Nguyễn Thị Hồng Mai Lê Sỹ Hảo	Xây dựng CTN K61 Xây dựng CTN K61 Xây dựng CTN K61	Nguyễn Chí Thành
4	Nghiên cứu sử dụng tro bay của nhà máy nhiệt điện chế tạo bê tông lấp đầy các vỏ hầm giao thông	Nguyễn Thành Đô Phan Văn Đông Hoàng Long	Xây dựng CTN K61 Xây dựng CTN K61 Xây dựng CTN K61	Đặng Văn Kiên
5	Nghiên cứu ảnh hưởng các thông số cấu trúc khối đá đến hiệu quả sử dụng kết cấu chống vì neo trong xây dựng CTN	Lưu Hoàng Tú Lê Hoàng Anh Phó Đính Nam Mạc Văn Dũng Lê Hữu Quang	Xây dựng CTN K63 Xây dựng CTN K63 Xây dựng CTN K63 Xây dựng CTN K63 Xây dựng CTN K63	Đỗ Ngọc Thái
6	Nghiên cứu chế tạo chất kết dính không xi măng từ hỗn hợp phế thải công – nông nghiệp như một giải pháp thay thế xi măng Poóc lăng truyền thống trong các công trình xây dựng	Dương Thị Hương Ly Phạm Ngọc Dương Dương Hải Anh Phạm Đức Lương	Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K63 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K63 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K63	Tăng Văn Lâm

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
7	Nghiên cứu ảnh hưởng của tổ hợp phụ gia biến tính đến tính chất của bê tông chất lượng cao hạt mịn	Nguyễn Sỹ Đức Lê Dương Hưng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp K63	Tăng Văn Lâm
8	Ứng dụng bê tông tính năng siêu cao trong xây dựng nhà nhiều tầng	Konsy LAICHITH 2. Phisanou TAYMANY Syphone THANOUXAY Kai VILAIYANG Anousone SORMIXAY	Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62 Xây dựng dân dụng và công nghiệp K61	Nguyễn Xuân Mãn
9	Thi công kết cấu bê tông dưới nước bằng phương pháp vữa dâng	Nguyễn Tiến Dũng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp K62	Nguyễn Xuân Mãn
10	Nghiên cứu ảnh hưởng của đặc điểm môi trường ven biển Việt Nam đến độ bền của công trình hạ tầng cơ sở	Hồ Văn Lộc Lê Thành Công Đoàn Thị Tuyết Mai	Xây dựng hạ tầng cơ sở K61 Xây dựng hạ tầng cơ sở K62 Xây dựng hạ tầng cơ sở K63	Phạm Đức Thọ
11	Nghiên cứu sử dụng cốt liệu lớn tái chế từ bê tông phế thải để chế tạo bê tông cường độ trung bình.	Lê Đức Hải Lê Trọng Đạt Nguyễn Thị Điểm	Xây dựng hạ tầng cơ sở K63 Xây dựng hạ tầng cơ sở K63 Xây dựng hạ tầng cơ sở K63	Đặng Quang Huy
12	Nghiên cứu phương pháp thiết kế đường cong chuyển tiếp khi thiết kế hình học đường ô tô.	Nguyễn Bá Phong Nguyễn Anh Tú Hoàng Hữu Sao	Xây dựng hạ tầng cơ sở K62 Xây dựng hạ tầng cơ sở K62 Xây dựng hạ tầng cơ sở K63	Phạm Văn Hùng
13	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ jetgrouting trong xây dựng hạ tầng tại Việt Nam	Trần Việt Anh Phạm Đức Thiện Đỗ Đức Huy	Xây dựng hạ tầng cơ sở K62 Xây dựng hạ tầng cơ sở K62 Xây dựng hạ tầng cơ sở K63	Vũ Minh Ngạn
14	Nghiên cứu sử dụng cát biển và tro bay chế tạo bê tông cường độ cao phục vụ xây dựng công trình hạ tầng ven biển	Nguyễn Văn Chung Dương Hoàng Việt Trương Văn Sang	Xây dựng hạ tầng cơ sở K62	Nguyễn Trọng Dũng
X	**CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN (03 đề tài)**			
1	Chiết tách một số chất kháng khuẩn và tạo hương tự nhiên ứng dụng trong chế tạo nước tửa tay diệt khuẩn.	Nguyễn Thị Hương Ly Bùi Hải Bình Lê Văn Kiên Nguyễn Minh Giang Vũ Chu Vương	CTTT K10	TS Ngô Thanh Hải

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
2	Nghiên cứu tổng hợp sợi bio-nanocomposite có hoạt tính quang xúc tác ứng dụng trong hoạt động diệt khuẩn và xử lý môi trường	Trần Thanh Tùng Đỗ Trọng Linh Nguyễn Thị Phương Ly Mon Socheata Nguyễn Đức Trí	CTTT K9	PGS.TS Phạm Xuân Núi
3	Nghiên cứu chiết tách tinh dầu trầu không làm nguyên liệu chế tạo xà phòng có tính kháng khuẩn.	Bùi Hà Đức Anh Nguyễn Văn Tuấn Anh Trương Thị Thảo Trần Trung Thạnh	CTTT K9 CTTT K9 CTTT K9 Lọc Hóa dầu K63	PGS.TS Tống Thị Thanh Hương